

Bản án số: **82/2019/HS-PT**.
Ngày: 28-11-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Rết
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hữu
Bà Tăng Thị Thúy Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Sáu-Kiểm sát viên.

Ngày 28-11-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 78/2019/TLPT-HS ngày 15-11-2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn V do có kháng cáo của bị cáo Vàng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 07-10-2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn V; Sinh năm 1997; Tại: huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông NLC1, sinh năm 1972 và bà NLC2, sinh năm 1970; Có vợ và 01 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09-5-2019. (bị cáo có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Lệ Q- Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Những người không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không triệu tập gồm: Bị hại Trương Tấn P, Lê Văn T; người làm chứng: NLC1, NLC2, NLC3, NLC4, NLC5

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 04-01-2019, tại trước sân nhà ông T ngụ ấp K xã K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, giữa bị cáo Nguyễn Văn V với các bị hại Trương Tấn

P, Lê Văn T xảy ra xô xát với nhau. Trong quá trình xô xát, bị cáo Nguyễn Văn V đã dùng 01 con dao, loại dao bấm gây thương tích cho các bị hại là Trương Tấn P, Lê Văn T và ông NLC1 (cha ruột bị cáo). Sau đó, bị cáo, các bị hại và ông NLC1 được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện K để cấp cứu, sau đó chuyển lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng để điều trị thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 50/TgT-PY, ngày 12-3-2019 của Trung tâm pháp y- Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận: Lê Văn T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 26%. Tổn thương do vật sắc- nhọn gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 49/TgT-PY, ngày 12-3-2019 của Trung tâm pháp y- Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận: Trương Tấn P bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 18%. Tổn thương do vật sắc- nhọn gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 48/TgT-PY, ngày 12-3-2019 của Trung tâm pháp y- Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận: Nguyễn Văn V bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02%. Tổn thương do vật có góc cạnh gây nên.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 07-10-2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt để thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn giải quyết về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo.

* Ngày 18-10-2019, bị cáo Nguyễn Văn V kháng cáo xin nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn V giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo đã khắc phục bổ sung số tiền 29.300.000 đồng cho bị hại Phát, bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có lỗi trước, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo 12 tháng tù.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo lập và nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân huyện K vào ngày 18-10-2019, là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận và xem xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận, vào khoảng 20 giờ, ngày 04-01-2019, tại ấp K, xã K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, giữa bị cáo và bị hại Trương Tấn P và Lê Văn T xảy ra xô xát. Trong lúc xô xát, bị cáo dùng 01 con dao gây thương tích cho bị hại Phát và bị hại Tèo. Hậu quả bị cáo gây thương tích cho bị hại Trương Tấn P với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%, gây thương tích cho bị hại Lê Văn T với tỷ lệ là 26%. Lời thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn sơ thẩm và phù hợp với các lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung là “gây thương tích cho 02 người với tỷ lệ tổn thương từ 11% đến 30% và dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận và xử phạt bị cáo về tội danh, khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm xem xét, áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại Tèo số tiền 50.000.000đ, bồi thường cho bị hại Phát 4.000.000đ, quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đối với các lý do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo như hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, xét thấy đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp Biên lai thu tiền số 000835, ngày 25-11-2019 của Chi cục thi hành án huyện K thể hiện bị cáo nộp tiền khắc phục toàn bộ cho bị hại Trương Tấn P với số tiền là 29.300.000 đồng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cần chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên và người bào chữa, đồng thời áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người biết ăn năn, hối cải. Từ nhận định trên, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4]. Tiếp tục quản lý số tiền 29.300.000 đồng do bị cáo Nguyễn Văn V nộp theo Biên lai thu tiền số 000835, ngày 25-11-2019 của Chi cục thi hành án huyện K, tỉnh Sóc Trăng để đảm bảo thi hành án.

[5]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn V. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 07-10-2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn V.

2. Căn cứ Điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt để thi hành án.

Giao Chi cục thi hành án huyện K, tỉnh Sóc Trăng tiếp tục quản lý số tiền 29.300.000 đồng do bị cáo Nguyễn Văn V nộp theo Biên lai thu tiền số 000835, ngày 25-11-2019 của Chi cục thi hành án huyện K, tỉnh Sóc Trăng để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01 bản)
- TAND huyện K (02 bản);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện K (01 bản);
- CQĐT - Công an Kế Sách (01 bản);
- CQTHAHS-Công an Kế Sách (01bản);
- Chi cục THADS Kế Sách (01 bản);
- Bị cáo; NBC (02 bản).
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- PHSNV- Công an tỉnh Sóc Trăng (01 bản)
- Sơ Tư pháp (01 bản);
- Lưu HS, THS (04 bản);

(Đã ký)

Thái Rết